

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2019/HSPT

Ngày: 04/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng

Ông Nguyễn Duy Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2019/HSPT ngày 01/3/2019 đối với bị cáo Hà Văn L về tội “*Đe dọa giết người*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo và có kháng nghị:

Họ và tên: Hà Văn L – Sinh năm 1977, tại: tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Hà Ngọc T và bà Hà Thị N; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Hiện nay bị cáo đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tiến T – Văn phòng luật sư B thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Người bị hại: Ông Hà Văn T và bà Hà Thị H (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền của của ông Hà Văn T và bà Hà Thị Th là bà Hà Thị H

(Đại diện theo ngày 04/04/2019) (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai từ trước; Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2018, sau khi uống rượu. Hà Văn L sang nhà anh Hà Văn T để nói chuyện xích mích về đất đai. Khi sang nhà anh T, chỉ có chị Hà Thị H (Vợ anh T) nên L chửi bới. Thấy vậy, chị H gọi anh Hà Văn Th nhờ can thiệp. Anh Th cùng anh T và anh Hà Văn Th1 chạy về. Khi về tới nơi, anh T có hỏi lý do tại sao đến nhà quậy phá thì L không trả lời và tiếp tục chửi bới, cầm đá đòi ném anh T. Thấy vậy, anh T đã dùng tay đánh L hai cái vào đầu. L bỏ chạy về nhà cầm khẩu súng chĩa về hướng vào anh T, chị H đe dọa giết hai người. Anh T và chị H hoảng sợ bỏ chạy về nhà đóng cửa, đồng thời gọi điện thoại cho anh Ngàn Văn Th2 (công an viên) đến để giải quyết. Anh Th2 đến thấy L vẫn còn cầm súng đe dọa giết anh T và chị H nên đã yêu cầu L chấm dứt hành vi và nộp súng lại cho anh Th2.

Tại Bản kết luận giám định số 58/C09B ngày 23/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng gửi đến giám định là súng săn, không phải là vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng nói trên bắn vào cơ thể con người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Tại bản án số 04/2019/HS-ST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã tuyên bố: Bị cáo Hà Văn L phạm tội “*Đe dọa giết người*”.

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 133 BLHS, điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Hà Văn L 03 (Ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bản án cũng tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/01/2019, bị cáo Hà Văn L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/01/2019 VKSND huyện Krông Năng ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ – VKS – KNPT, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đắk Lắk đã phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, Điều 355; Điểm c, khoản 1 Điều 357 bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận

kháng nghị của Viện kiểm sát huyện Krông Năng và kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù đến 1 năm 9 tháng tù. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo, nhưng đa tự nguyện bồi thường thiệt hại, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, phạm tội do bị hại đánh nên tình thần bị kích động. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của BLHS. Xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và điều luật quy định.

Bị cáo Hà Văn L không tranh luận gì thêm, chỉ yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện người bị hại Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo đã dùng súng đe dọa giết vợ chồng anh Th, chị H vào 16 giờ, ngày 07 tháng 6 năm 2018. Án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội đe dọa giết người theo điểm a khoản 2 Điều 133 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát huyện Krông Năng. Thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, là dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo, sống ở vùng đặc biệt khó khăn; bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại, phạm tội do bị đánh, thời gian đe dọa ngắn, không kéo dài và đã ăn năn hối cải và gia đình bị cáo có công với cách mạng. Như vậy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS – Xét mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo 3 năm tù là có phần nghiêm khắc với tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, áp dụng Khoản 1 Điều 54 của BLHS sửa án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hà Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hà Văn L

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-KNPT ngày 03/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng – tỉnh Đắk Lắk

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST, ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 133; Các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đe dọa giết người” thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự huyện K;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Triết